

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày 12-4-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lìn Thị Lài.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Huệ và ông Bùi Quang Uyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Mai Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 12/4/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 14/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Quốc T - Sinh ngày 15 tháng 10 năm 1969, tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Tổ 8A, phường Nguyễn Phúc, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ba - Sinh năm: 1942 và bà Nguyễn Thị Thơm - Sinh năm: 1949, hiện đều trú tại tổ 8A, phường Nguyễn Phúc, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái; Vợ: Ngô Thị Yến - Sinh năm 1973, hiện trú tại xã Tân Thịnh, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái (đã ly hôn năm 2003); Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 2002; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo có nhân thân xấu.

Tại quyết định số 89/QĐ - HC ngày 11/01/1992 của Công an thị xã Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính Trần Quốc T về hành vi cố ý gây thương tích với mức phạt tiền 50.000đ. Hiện tại Trần Quốc T chưa chấp hành việc nộp phạt số tiền trên. Tuy nhiên tính đến nay đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tại bản án hình sự số 99/2010/HSST ngày 30/9/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p Khoản 1 Điều 46 BLHS 1999, xử phạt Trần Quốc T 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và buộc Bình phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST. Ngày 03/12/2010 Bình đã chấp hành xong tiền án phí hình sự sơ thẩm; Ngày 23/4/2012 Bình chấp hành xong hình phạt tù.

Tại bản án số 10/2014/HSST ngày 27/02/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS 1999, xử phạt Trần Quốc T 03 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy và buộc Bình phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST. Ngày 21/4/2014 Bình đã chấp hành xong tiền án phí; ngày 21/01/2017 Bình chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 23/01/2019, tạm giam từ ngày 26/01/2019, hiện bị cáo đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

- *Người chứng kiến:*

Anh Ngô Văn Thiệp - Sinh năm: 1992;

Địa chỉ: Tổ dân phố số 3, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai
- vắng mặt.

Anh Đặng Quyết Thắng - Sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Tổ dân phố số 3, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai
- vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23/01/2019 Công an huyện Bảo Thắng đang làm nhiệm vụ tại tổ dân phố số 3, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, phát hiện 01 người đàn ông đi bộ có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã kiểm tra, thì người đàn ông trên tự giác giao nộp 02 gói giấy bạc màu trắng đang cầm trong lòng bàn tay phải, tổ công tác đã mở gói giấy bạc ra kiểm tra, bên trong có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Người đàn ông trên khai nhận tên là Trần Quốc T, sinh ngày 15/10/1969, trú tại tổ 8A, phường Nguyễn Phúc, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Bình thừa nhận 02 gói nhỏ giấy bạc Bình vừa giao nộp cho cơ quan Công an là heroine vừa mua của một người phụ nữ không quen biết tại khu vực ga phố Lu với giá 500.000đ để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ của Trần Quốc T 02 gói nhỏ ma túy; 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen; 01 đồng hồ hiệu HALEL; 01 chùm chìa khóa gồm 02 chìa và 01 vật trang trí màu nâu và số tiền 300.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 63/GĐMT ngày 24/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 0,61 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine. Cơ quan giám định đã trích mẫu và sử dụng hết 0,06 gam Heroine, hoàn lại cơ quan trưng cầu 0,55 gam Heroine.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 12/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, truy tố bị cáo Trần Quốc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Quốc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Quốc T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2019.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện ma túy, vì vậy Viện kiểm sát không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu tiêu hủy 0,55 gam Heroine của Trần Quốc T còn lại sau giám định.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Quốc T đã thừa nhận tàng trữ 0,61 gam ma túy để sử dụng cho bản thân. Ngày 23/01/2019 bị Công an huyện Bảo Thắng lập biên bản bắt quả tang hành vi phạm tội của bị cáo, thu giữ toàn bộ tang vật của vụ án gồm 02 gói giấy nhỏ chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục, có tổng trọng lượng là 0,61 gam.

Bị cáo Trần Quốc T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết nhất định về pháp luật. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy và có nhân thân xấu. Trước khi phạm tội bị cáo đã nhiều lần bị kết án về tội phạm liên quan đến ma túy, hiện đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố bị cáo ra trước tòa hôm nay về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tác hại xấu đến mọi mặt của đời sống xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ma túy huỷ hoại sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập, làm cho thần kinh người nghiện bị tổn hại, gây mất trật tự an ninh, xã hội. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xét xử thật nghiêm minh để răn đe phòng ngừa tội phạm.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi bị bắt và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Trần Văn Ba được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Ba, vì vậy cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy

định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Liên quan đến vụ án còn có người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực ga Phố Lu thuộc tổ dân phố số 3, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra do không xác định được lai lịch, địa chỉ của người phụ nữ này nên không có đủ căn cứ để xử lý.

[3] Về vật chứng của vụ án: Tổng trọng lượng Heroine thu giữ trong vụ án là 0,61 gam. Sau khi giám định, cơ quan giám định đã sử dụng hết 0,06 gam Heroine nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Số Heroine còn lại sau giám định là 0,55 gam, đây là vật chứng mà nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy; Đối với 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen; 01 đồng hồ hiệu HALEL chạy bằng pin, có dây đeo màu nâu; 01 chùm chìa khóa gồm 02 chìa và 01 vật trang trí màu nâu; 300.000đồng. Quá trình điều tra xác định những tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại các tài sản trên cho Trần Quốc T.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện ma túy, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo

Về đề nghị của Kiểm sát viên: Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa để quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa thì bị cáo không đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Trần Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Trần Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Trần Quốc T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/01/2019.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 0,55 gam Heroine còn lại sau giám định, được niêm phong 01 phong bì của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai trên một mặt của bì niêm phong ghi " Vật

chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Trần Quốc T có hành vi phạm tội về ma túy, phát hiện, thu giữ ngày 23/01/2019, tại tổ dân phố số 3, thị trấn phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Mặt sau có 02 dấu tròn đỏ của Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Lào Cai và chữ ký của các bên tham gia.

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Trần Quốc T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Bảo Thắng;
- Công an Bảo Thắng (2);
- PC (81); Sở tư pháp;
- Bị cáo; THA (2);
- Lưu HS, TA, THS, VP.

Lìn Thị Lài

